

# Khu BTTN Sân chim Chà Là

## Tên khác:

Cái Nước, Sân Chim Cà Mau

## Tỉnh:

Cà Mau và Bạc Liêu

## Diện tích:

14 ha

## Toạ độ:

8°58' N, 105°06' E

## Vùng sinh thái nông nghiệp:

Đồng Bằng sông Cửu Long

## Có quyết định của Chính phủ:

Có

## Đã thành lập Ban quản lý:

Chưa

## Đã được xây dựng kế hoạch đầu tư:

Có

## Đáp ứng các tiêu chí của VCF:

B, C

## Đáp ứng các tiêu chí xã hội:

Không

## Báo cáo đánh giá nhu cầu bảo tồn:

Không

## Kế hoạch quản lý:

Không

## Đánh giá công cụ theo dõi:

Không

## Có Bản đồ vùng:

Không

## Lịch sử hình thành

Sân Chim Chà Là cùng với các sân chim Bạc Liêu và Đầm Dơi (xem thêm thông tin của các khu vực này) được ghi trong danh sách các khu rừng đặc dụng theo Quyết định số 194/CT, ngày 9/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng, với diện tích 500 ha và có tên là Các Sân Chim (Bộ NN&PTNT 1997). Năm 1999, dự án đầu tư cho Khu Bảo tồn Thiên nhiên Sân Chim Chà Là được xây dựng, với diện tích đề xuất là 14 ha. Dự án đầu tư đã được Uỷ ban Nhân dân Tỉnh Cà Mau phê duyệt, ngày 2/10/1999 (Phòng Nông nghiệp & PTNT huyện Cái Nước 2000). Sân chim Chà Là được quản lý bởi một trạm bảo vệ với 3 cán bộ, toàn bộ khu vực thuộc sự quản lý của UBND xã Đồng Thới (Chi cục Kiểm lâm Cà Mau, 2003).

Sân chim Chà Là không có trong danh lục các khu rừng đặc dụng Việt Nam đến năm 2010 được xây dựng bởi Cục Kiểm lâm - Bộ NN&PTNT (Cục Kiểm lâm, 2003).

## Địa hình và thủy văn

Sân Chim Chà Là có diện tích 14 ha, trong đó có một ít diện tích rừng ngập mặn. Xung quanh khu vực là đất canh tác nông nghiệp và đất thổ cư. Trên đất nông nghiệp có hệ thống các kênh đào phục vụ canh tác.

## Đa dạng sinh học

Trong khu vực Chà Là, chủ yếu là rừng ngập mặn. Các loài thực vật chiếm ưu thế là Chà là *Phoenix padulosa*, Dừa nước *Nypa fruticans*, Vet tách *Bruguiera parviflora*, Giá *Excoecaria agallocha*. Tầng cây thảo ưu thế thuộc về loài dương xỉ Ráng đại *Acrostichum aureum*. Các loài dây leo gồm có Mây nước *Flagellaria indica*, Dây cám *Sarcobolus globosus*.

Nhiều loài chim nước sinh sản trong khu vực Chà Là, trong đó phong phú nhất là các loài Cốc, Diệc, Cò. Đáng lưu ý là ở Sân Chim Chà Là xuất hiện một số loài hiếm như Cổ rắn (Điêng điểng) *Anhinga melanogaster*, Cò nhạn (Cò ốc) *Anastomus oscitans*, Quảm đầu đen *Threskiornis melanocephalus* và Quảm đen *Plegadis falcinellus*.

## Các vấn đề về bảo tồn

Việc săn bắt trộm là mối đe doạ chủ yếu đối với quần thể chim tại Sân Chim Chà Là. Chim non và trứng bị thu bắt trái phép làm thực phẩm và bán tại các Chợ gần khu vực. Sân chim nằm trong khu vực gần dân cư và xung quanh là đất nông nghiệp, bởi vậy việc sử dụng rộng rãi thuốc trừ sâu ở các cánh đồng lúa xung quanh Sân chim, là nơi kiếm ăn của các loài chim cũng ảnh hưởng tới sự tồn tại của chúng.

## Các giá trị khác

Sân Chim Chà Là là một điểm du lịch nổi tiếng trong quần thể các điểm du lịch khu vực đồng bằng sông Cửu Long. Sân Chim đã thu hút nhiều khách trong nước và khách nước ngoài, và một số công ty du lịch đã mở các tuyến du lịch tới khu vực này. Tuy nhiên, các dịch vụ du lịch tại đây hiện chưa phát triển. Nếu Sân chim được bảo vệ tốt sẽ có tiềm năng đổi mới với công tác nghiên cứu khoa học, giáo dục bảo tồn thiên nhiên và vui chơi giải trí.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A	
B	
C	
D	

## Tài liệu tham khảo

Buckton, S. T., Nguyen Cu, Ha Quy Quynh and Nguyen Duc Tu (1999) The conservation of key wetland sites in the Mekong Delta. Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme.

Buckton, S. T., Nguyen Cu, Ha Quy Quynh and Nguyen Duc Tu (2000) "The conservation of key wetland sites in the Mekong Delta". Hanoi: BirdLife International Vietnam Programme. In Vietnamese.

Dang Trung Tan ed. (1998) "Report on the reviewing and inventory of the bird colonies in Ca Mau province". Ca Mau: Ca Mau Provincial Department of Science, Technology and the Environment. In Vietnamese.

Do Tuoc and Le Trong Trai (1996) "Bird sanctuaries in the Mekong Delta". Tap Chi Hoat Dong Khoa Hoc "Journal of Science" 7: 24-26. In Vietnamese.

Euroconsult (1996) Coastal wetland protection and development: southern Mekong Delta. Ho Chi Minh City: World Bank and the Government of Vietnam.

Scott, D. A. (1989) A directory of Asian wetlands. Gland: IUCN.

## Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

## Đánh giá nhu cầu bảo tồn

Nhu cầu bảo tồn chưa được đánh giá.

## Kế hoạch quản lý

Khu vực chưa xây dựng được Kế hoạch quản lý.

## Sự phù hợp với các tiêu chí VCF

Sân Chim Chà Là không phù hợp với các mục đích đầu tư của VCF do không đáp ứng đủ các tiêu chí có tầm quan trọng quốc tế về bảo tồn đa dạng sinh học.

Tiêu chí	Sự phù hợp
A <sub>I</sub>	
A <sub>II</sub>	
B <sub>I</sub>	Quyết định số 194/CT, ngày 09/08/1986
B <sub>II</sub>	Khu Bảo tồn thiên nhiên
B <sub>III</sub>	Thuộc sự quản lý của UBND Tỉnh
C <sub>I</sub>	
C <sub>II</sub>	Được quản lý như rừng đặc dụng bởi một trạm Kiểm lâm, dưới sự chỉ đạo của UBND xã đồng Thới

## Thể hiện các nhu cầu xã hội

Chưa thực hiện báo cáo thể hiện nhu cầu xã hội.

